

Mẫu số 09
Mã hiệu :
Số :

BẢNG THANH TOÁN CHO ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG

(Kèm theo Giấy rút dự toán/ủy nhiệm chi số/... ngày/... tháng/... năm 2025)

Tài khoản dự toán ☒ Tài khoản tiền gửi ☐

1. Đơn vị sử dụng ngân sách : Trường Mầm Non xã Thanh An

2. Mã đơn vị : 1096024

3. Tài khoản thanh toán của đơn vị mở tại ngân hàng thương mại: 119002650372 Tại: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - CN Điện Biên

1. Nội dung đề nghị thanh toán: Thanh toán lương tháng 1/2025 + (Hỗ trợ tết nguyên đán theo QĐ số 12 ngày 20/1/2025 của HT Trường MN xã Thanh An)

Stt	Họ và tên	Tài khoản ngân hàng		Tổng số	Trong đó						Ghi chú
		Số tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng		Lương và phụ cấp theo lương	Tiền công lao động theo hợp đồng	Tiền thu nhập tăng thêm	Tiền thưởng	Tiền phụ cấp và trợ cấp khác	Tiền khoản học bổng	
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11) (12)
Tổng số					572.143.880	3.087.750	-	-	10.500.000		
I Đối với công chức, viên chức				582.343.880	572.143.880				10.200.000		
1	Mai Thị Phương	105871137933	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	20.438.274	20.138.274				300.000		
2	Nguyễn Thị Thu Hương	109872738758	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	19.781.085	19.481.085				300.000		
3	Trần Thị Vui	105001177862	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	21.732.506	21.432.506				300.000		
4	Đặng Thị Phương	108006546074	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	33.135.356	32.835.356				300.000		
5	Phạm Thị Nhân	101872738756	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	22.081.075	21.781.075				300.000		
6	Nguyễn Thị Mai	107005380053	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	22.428.371	22.128.371				300.000		
7	Bùi Thị Hồng Luyến	108005663219	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	18.440.039	18.140.039				300.000		
8	Mai Thị Hằng	104006552034	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	22.773.126	22.473.126				300.000		
9	Phạm Thị Phương	104006546078	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	28.779.134	28.479.134				300.000		
10	Nguyễn Thị Ngọc	104001250811	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	20.316.147	20.016.147				300.000		

11	Lò Thị Hoa	108006625231	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	14.646.899	14.346.899			300.000	
12	Đỗ Thị Mến	106871413372	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	15.835.701	15.535.701			300.000	
13	Nguyễn Thị Quỳnh	108874553442	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	13.247.576	12.947.576			300.000	
14	Dương Thị Yến	103005112700	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	17.019.356	16.719.356			300.000	
15	Trần Thị Chính	101867483934	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	14.684.208	14.384.208			300.000	
16	Phí Thị Thanh Lê	104006546080	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	15.998.683	15.698.683			300.000	
17	Cà Thị Hương	100006546096	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	14.760.650	14.460.650			300.000	
18	Vũ Thị Lan	109002498219	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	12.058.859	11.758.859			300.000	
19	Lê Thị Hà	106872916899	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	13.282.107	12.982.107			300.000	
20	Phạm Phương Thảo	101006546095	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	16.435.636	16.135.636			300.000	
21	Ngô Mỹ Hương	103005901849	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	15.972.379	15.672.379			300.000	
22	Lê Thị Hương Giang	100006546084	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	15.831.558	15.531.558			300.000	
23	Quảng Thị Tĩnh	107006639243	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	15.664.433	15.364.433			300.000	
24	Nguyễn T Minh Xuân	106867334533	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	10.861.581	10.561.581			300.000	
25	Nguyễn Hồng Quỳnh	107006546087	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	17.739.234	17.439.234			300.000	
26	Lò Thị Hương	102006546094	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	14.720.411	14.420.411			300.000	
27	Quảng Thị Thủy	104006546092	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	15.889.445	15.589.445			300.000	
28	Lò Kim Xuyên	108681111189	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	15.306.841	15.006.841			300.000	
29	Phạm Thị Thơm	103005901863	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	16.082.246	15.782.246			300.000	
30	Đieu Thị Tuyết	109006546097	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	15.915.121	15.615.121			300.000	
31	Nguyễn Thị Thắm	101001250801	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	15.915.121	15.615.121			300.000	
32	Nguyễn Thị Thanh	109005901882	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	14.684.208	14.384.208			300.000	
33	Lê Thị Lương	104875440643	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	10.751.376	10.451.376			300.000	
34	Nguyễn Thị Nụ	108006546098	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	9.135.138	8.835.138			300.000	

